

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1962/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 20 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (cấp tỉnh); 08 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (cấp xã) trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của của Sở Giáo dục và Đào tạo.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 26, 27, 28 mục A Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, số thứ tự 1, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 11 mục B Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Công TTĐT thành phố;
- Các Trung tâm IOC, DDS thuộc Sở KHCN;
- VNPT Đà Nẵng;
- Lưu: VT, HCC, SGDDT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

S T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP								
1	1.000389.H17	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	9 ngày làm việc; đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp 03 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Nghị định 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và quy định thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 142/2025/NĐ-CP của Chính	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

						<p>phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 		
2	1.000509.H17	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	15 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Nghị định 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và quy định thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

						tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
3	1.010927.H17	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	6 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	1.013759.H17	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung	- 15 ngày làm việc đối với việc đổi với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp;	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		cấp tư thực	- 07 ngày là việc đổi với cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	- Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính		08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
5	1.013764.H17	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	25 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

						<p>của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 		
II LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI								
6	1.000718.H17	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	19 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

						dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
III LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC								
7	1.001088.H17	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
8	1.012953.H17	Cho phép trường trung học phổ thông,	24 ngày làm việc, kể từ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt	Sở Giáo dục và Đào	Sở Giáo dục và

		trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính		giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	tạo	Đào tạo
9	2.002479.H17	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Về việc công bố thủ tục hành chính được	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

						<p>thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>			
IV LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC									
10	1.005008.H17	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	24 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	
11	1.005061.H17	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	15 ngày và 05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	

		dịch vụ tư vấn du học	kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ buru chính		định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		tạo
12	1.012960. H17	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày và 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ buru chính	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
13	3.000302. H17	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	9 ngày làm việc và 20 ngày	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ buru chính	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

						<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
V LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH									
14	1.009394.H17	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	35 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị định số 141/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08/12/2020 quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 	Sở GDĐT	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
VI LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN									
15	1.013751.H17	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	9 ngày làm việc và 15 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về quy định 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	

						<p>điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 		
16	1.013755.H17	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	10 ngày làm việc và 10 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

						- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
17	3.000315. H17	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	10 ngày và 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
VI	LĨNH VỰC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ							
I								
18	3.000465. H17	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (cấp tỉnh)	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế	Sở Giáo dục và Đào tạo; cơ sở giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo; cơ sở

			<p>bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu.</p>	<p>thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> <p>- Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính</p>		<p>văn bản, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>- Quyết định số 754/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực văn bản, chứng chỉ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>	<p>dục; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; cơ quan quản lý sổ gốc cấp văn bản, chứng chỉ.</p>	<p>giáo dục; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; cơ quan quản lý sổ gốc cấp văn bản, chứng chỉ.</p>
19	3.000466.H17	<p>Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ (cấp tỉnh)</p>	<p>03 ngày làm việc</p>	<p>- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>- Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế văn bản, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>- Quyết định số 754/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực văn bản, chứng chỉ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo; cơ sở giáo dục; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; cơ quan quản lý sổ gốc cấp văn bản, chứng chỉ.</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo; cơ sở giáo dục; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; cơ quan quản lý sổ gốc cấp văn bản, chứng chỉ.</p>

						lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
VII	LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON							
I								
20	1.008720.H17	Chuyên đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	12 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 843/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong các lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục trung học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

S T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
I LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC								
21	2.001842.H17	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	UBND cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
II LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON								
22	1.012971.H17	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	15 ngày làm	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

			việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính		lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
23	1.006390.H17	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

						thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
III LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN								
24	1.001622.H17	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	24 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
25	1.008950.H17	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công	24 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm phục 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định 	Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân

		nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	làm việc	vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính		chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	cấp xã, Cơ sở giáo dục	cấp xã,
III LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC								
26	1.012965.H17	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

			sơ hợp lệ.	dịch vụ bưu chính		vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
27	2.002482.H17	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

						15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN							
28	1.012969.H17	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

